TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHƯỚC
TỈNH TIỀN GIANG

Bản án số: 45/2024/DS-ST
Ngày 21-5-2024
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHƯỚC, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Văn Tân;

2. Ông Lê Văn Thưởng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Chung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang.

Trong ngày 21 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý: 41/2024/TLST-DS ngày 28 tháng 02 năm 2024 về việc: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2024/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 4 năm 2024 giữa các đương sự.

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1966. (có mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thùy V, sinh năm: 1973. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 21/02/2024, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim C trình bày:

Vào ngày 04/10/2023 bà Nguyễn Thị Kim C có cho bà Nguyễn Thùy V vay số tiền 200.000.000 đồng để bà Nguyễn Thùy V giải quyết công việc cá nhân, khi cho vay không tính lãi suất. Bà Nguyễn Thùy V hứa đến ngày 04/11/2023 sẽ trả cho bà Nguyễn Thị Kim C số tiền trên và để làm tin bà Nguyễn Thùy V có giao cho bà Nguyễn Thị Kim C giữ 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Nguyễn Thùy V, đối với thửa đất số 741a, tờ bản đồ số 01, diện tích 3.000m^2, đất tọa lạc tại: xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang. Tuy nhiên khi đến hẹn bà Nguyễn Thùy V xin hẹn thêm 01 tháng là đến ngày 04/12/2023 sẽ trả nợ cho bà Nguyễn Thị Kim C. Nhưng đến nay bà Nguyễn Thùy V vẫn chưa trả cho bà Nguyễn Thị Kim C số tiền trên.

Nay bà Nguyễn Thị Kim C yêu cầu bà Nguyễn Thùy V trả cho bà Nguyễn Thị Kim C số tiền 200.000.000 đồng.

Bà Nguyễn Thị Kim C tự nguyện trả cho bà Nguyễn Thùy V 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có số phát hành M 074579, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 00498QSDĐ/637/QĐ.UB, thửa đất số 741a, tờ bản đồ số 01, diện tích 3.000m^2, đất tọa lạc: xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang, do Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Tiền Giang cấp ngày 19/8/1998 cho bà Nguyễn Thùy V đại diện hộ đứng tên quyền sử dụng đất.

- Bị đơn bà Nguyễn Thùy V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng bà Nguyễn Thùy V không đến Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang làm việc và trình bày ý kiến của bà Nguyễn Thị Kim C về việc giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ lời trình bày của các đương sự tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án của Tòa án: Bị đơn bà Nguyễn Thùy V cư trú: Ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang. Do đó, tranh chấp hợp đồng vay tài sản giữa bà Nguyễn Thị Kim C với bà Nguyễn Thùy V thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Tòa án đã triệu tập, tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa đối với bị đơn là bà Nguyễn Thùy V nhưng bà Nguyễn Thùy V vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy căn cứ vào khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Nguyễn Thùy V.

[2] Về nội dung vụ án: Qua yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim C, Hội đồng xét xử xét thấy:

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim C khởi kiện yêu cầu bị đơn bà Nguyễn Thùy V trả số tiền vốn vay 200.000.000 đồng có cung cấp chứng cứ là biên nhận vay tiền ngày 04/11/2023 để chứng minh. Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên tòa bị đơn bà Nguyễn Thùy V vắng mặt và không có ý kiến bằng văn bản phản đối yêu cầu trên của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim C. Căn cứ vào khoản 2 Điều 92 của Bộ Luật tố tụng dân sự quy định: "Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh". Hội đồng xét xử khẳng định bị đơn bà Nguyễn Thùy V có nợ nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim C số tiền vốn vay là 200.000.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim C, buộc bị đơn bà Nguyễn Thùy V có trách nhiệm trả cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim C số tiền vốn vay 200.000.000 đồng là phù hợp với các quy định tại các Điều 166, Điều 463 và Điều 466 của Bộ luật Dân sự.

[3] Đối với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có số phát hành M 074579, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 00498QSDĐ/637/QĐ.UB, thửa đất số 741a, tờ bản đồ số 01, diện tích 3.000m^2, đất tọa lạc: xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang, do Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Tiền Giang cấp ngày 19/8/1998 cho bà Nguyễn Thùy V đại diện hộ đứng tên quyền sử dụng đất, bà Nguyễn Thị Kim C đồng ý trả lại cho bà Nguyễn Thùy V, Hội đồng xét xử ghi nhận.

[4] Về án phí: Bà Nguyễn Thùy V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ Luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 166, Điều 463 và Điều 466 của Bộ luật Dân sự, Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim C về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" đối với bà Nguyễn Thùy V.

Buộc bà Nguyễn Thùy V có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Kim C số tiền 200.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Ghi nhận bà Nguyễn Thị Kim C trả lại cho bà Nguyễn Thùy V 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có số phát hành M 074579, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 00498QSDĐ/637/QĐ.UB, thửa đất số 741a, tờ bản đồ số 01, diện tích 3.000m^2, đất tọa lạc: xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang, do Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Tiền Giang cấp ngày 19/8/1998 cho bà Nguyễn Thùy V đại diện hộ đứng tên quyền sử dụng đất.

3. Về án phí:

- Bà Nguyễn Thùy V phải chịu 10.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- H lại cho bà Nguyễn Thị Kim C số tiền 5.000.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0003214 ngày 22/02/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Tân Phước;
- CCTHADS huyện Tân Phước;
- Các đương sự;
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Thị Kim Thúy